

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK MIL
TỈNH ĐẮKNÔNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 14/2023/HNGĐ-ST

Ngày 31-03-2023

“V/v xin ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Trúc Linh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tiến Tịnh và ông Phan Sỹ Phác.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắc Mil.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc Mil tham gia phiên tòa: Bà Lê Thu Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông xét xử công khai sơ thẩm vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 287/2022/TLST-HNGĐ ngày 21/10/2022 về việc “Ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2023/QĐXX-ST ngày 14/3/2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Dương Thanh K, sinh năm 1982; địa chỉ: Số 132 Liên Cơ, xã H, huyện K, tỉnh Đắc Lắc.

- Bị đơn: Chị Võ Thị M, sinh năm 1983; địa chỉ: Số 14 L, thị trấn M, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông.

Nguyên đơn, bị đơn có đơn xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình làm việc tại Tòa án, nguyên đơn trình bày: Anh Dương Thanh K và chị Võ Thị M kết hôn ngày 04/10/2016 có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn M, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông, hôn nhân tự nguyện. Trong thời gian chung sống anh chị không có con chung, không hạnh phúc. Nguyên nhân do không cùng quan điểm sống trong gia đình, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng sống ly thân từ năm 2018 đến nay. Vì vậy anh K đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với chị Võ Thị M. Về con chung: Không có con chung. Về tài sản chung và công nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Theo nội dung bản tự khai, biên bản ghi lời khai trong quá trình làm việc tại Tòa án, bị đơn trình bày: Chị M thừa nhận quan hệ hôn nhân như anh K trình bày. Về nguyên nhân mâu thuẫn do không tìm được tiếng nói chung, không muốn quan tâm

đến nhau nữa, đời sống vợ chồng đã mâu thuẫn trầm trọng, ly thân từ năm 2018 đến nay. Đối với yêu cầu ly hôn của anh K thì chị M đồng ý. Anh chị không có con chung. Về tài sản chung và công nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Mil tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm về việc tuân thủ theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và nguyên đơn, bị đơn đều chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với nguyên đơn, bị đơn.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào quy định tại Điều 51, 56, 58 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về hôn nhân: Anh Dương Thanh K được ly hôn với chị Võ Thị M.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5, khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì nguyên đơn phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Anh Dương Thanh K yêu cầu Tòa án giải quyết việc ly hôn với chị Võ Thị M, đây là tranh chấp về ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn hiện đang cư trú tại số 14 L, tổ dân phố 7, thị trấn M, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông nên Tòa án nhân dân huyện Đăk Mil thụ lý, giải quyết là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.3] Về sự vắng mặt của các đương sự: Anh Dương Thanh K và chị Võ Thị M vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên nguyên đơn, bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt gửi đến Tòa án. Căn cứ vào Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

2. Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Anh K và chị M kết hôn với nhau vào ngày 04/10/2016 có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn M, Đ, tỉnh Đăk Nông nên quan hệ hôn nhân là hợp pháp. Trong quá trình chung sống hai bên xảy ra nhiều mâu thuẫn dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn, không còn khả năng đoàn tụ, anh chị đã không quan tâm chăm sóc lẫn nhau, cuộc sống chung không còn hạnh phúc, không còn khả năng hàn gắn đoàn tụ, hôn nhân thật sự không đạt được mục đích, vợ chồng đã sống ly thân với nhau, không duy trì được cuộc sống chung. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần căn cứ vào Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 để chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh K.

[2.2] Về con chung: Các đương sự không có con chung nên HĐXX không xem xét.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên HĐXX không xem xét.

[2.4] Về án phí: Căn cứ Điều 144, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án thì nguyên đơn phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

[2.5] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp với các quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 227, Điều 228; Điều 144, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Dương Thanh K: Về quan hệ hôn nhân: Anh Dương Thanh K được ly hôn với chị Võ Thị M.

2. Về án phí: Anh Dương Thanh K phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006923 ngày 21/10/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Mil (02);
- Chi Cục THADS huyện Đắk Mil;
- UBND TT. M, huyện Đ;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thị Trúc Linh

